

Câu 1. Quốc hội là cơ quan có quyền thông qua sửa đổi bổ sung Hiến Pháp, thông qua, sửa đổi, bổ sung các luật là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Quản lý mọi mặt đời sống.
- B. Quyết định vấn đề quan trọng.
- C. Giám sát tối cao.
- D. Lập hiến, lập pháp.

Câu 2. Về mặt kinh tế, Hiến pháp 2013 khẳng định mô hình kinh tế của nước ta hiện nay là mô hình

- A. kinh tế lệ thuộc.
- B. kinh tế tự nhiên.
- C. kinh tế tự cung tự cấp.
- D. kinh tế thị trường.

Câu 3. Trên lĩnh vực giáo dục, Hiến pháp 2013 khẳng định một trong những mục tiêu của phát triển giáo dục là nhằm

- A. phát triển nguồn nhân lực.
- B. phát triển cơ sở hạ tầng.
- C. phát triển mạng xã hội.
- D. phát triển quan hệ xã hội.

Câu 4. Theo quy định của pháp luật, nội dung của các văn bản pháp luật khác cần được ban hành như thế nào trong quan hệ với Hiến pháp?

- A. Chỉ cần phù hợp với tình hình địa phương.
- B. Có thể dự báo cho sự thay đổi của Hiến pháp.
- C. Không được trái với quy định của Hiến pháp.
- D. Có mối quan hệ độc lập với Hiến pháp.

Câu 5. Nội dung nào dưới đây nói về vai trò và vị trí của Hiến pháp nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam?

- A. Là văn bản pháp luật mang tính biểu tượng.
- B. Là công cụ cơ bản để thực hiện quyền tư pháp.
- C. Là đạo luật cơ bản của Nhà nước.
- D. Là công cụ cơ bản để thực hiện hành pháp.

Câu 6. Toà án nhân dân là cơ quan xét xử của nước ta và thực hiện quyền

- A. Chỉ để xử lý dân sự
- B. Tư pháp
- C. Lập pháp
- D. Hành pháp

Câu 7. Khởi tố bị can là hoạt động tư pháp của cơ quan nào dưới đây?

- A. Tòa án nhân dân.
- B. Ủy ban nhân dân.
- C. Hội đồng nhân dân.
- D. Viện kiểm sát nhân dân.

Câu 8. Người đứng đầu nhà nước, thay mặt nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam về đối nội và đối ngoại, thống lĩnh lực lượng vũ trang nhân dân là

- A. Chủ tịch nước.
- B. Thủ tướng chính phủ.
- C. Chủ tịch Quốc hội.
- D. Tổng bí thư

Câu 9. Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

- A. Ban tôn giáo chính phủ
- B. Văn phòng chính phủ.
- C. Hội đồng Dân tộc.
- D. Làng văn hóa các dân tộc.

Câu 10. Theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội sẽ đồng thời là

- A. Phó chủ tịch Quốc hội.
- B. Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội
- C. Chủ nhiệm các ủy ban
- D. Chủ tịch nước.

Câu 11. Hội đồng nhân dân địa phương **không** quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

- A. Thu phí bảo vệ môi trường.
- B. Thay đổi thuế bảo vệ môi trường.
- C. Biện pháp bảo vệ môi trường.
- D. Giải quyết ô nhiễm môi trường.

Câu 12. Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

- A. Ban tôn giáo chính phủ
- B. Sở văn hóa thể thao.
- C. Bộ văn hóa thông tin.
- D. Ủy ban văn hóa, giáo dục.

Câu 13. Chủ tịch Quốc hội là người được bầu ra từ các

- A. Đại hội Đảng.
- B. Ủy ban của Quốc hội.
- C. Địa phương giới thiệu.
- D. Đại biểu quốc hội.

Câu 14. Theo Luật tổ chức chính quyền địa phương, cơ quan có chức năng tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương là

- A. Viện kiểm sát nhân dân.
- B. Ủy Ban nhân dân.
- C. Hội đồng nhân dân.
- D. Tòa án nhân dân.

Câu 15. Theo quy định của pháp luật, Quốc hội quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của đất nước; xây dựng, củng cố và phát triển bộ máy nhà nước là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Ban hành và sửa đổi luật.
- B. Quyết định các vấn đề quan trọng.
- C. Quản lý nhà nước và xã hội.
- D. Giám sát tối cao.

Câu 16. Theo quy định của pháp luật, việc Quốc hội tiến hành làm luật, xây dựng luật và ban hành những văn bản áp dụng pháp luật là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Lập pháp.
- B. Lập hiến.
- C. Dung hòa
- D. Giám sát.

Câu 17. Cơ quan nào thực hiện quyền lập hiến và quyền lập pháp

- A. Chủ tịch nước.
- B. Chủ tịch nước.
- C. Quốc Hội.
- D. Chính phủ.

Câu 18. Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Viện Kiểm sát nhân dân xã.
- B. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.
- C. Viện Kiểm sát nhân dân huyện.
- D. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.

Câu 19. Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

- A. Ủy ban văn hóa, giáo dục.
- B. Bộ giáo dục và đào tạo.
- C. Văn phòng chính phủ.
- D. Ủy ban liên hiệp Thanh niên

Câu 20. Quốc hội là cơ quan có quyền thông qua sửa đổi bổ sung Hiến Pháp, thông qua, sửa đổi, bổ sung các luật là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Quyết định vấn đề quan trọng.
- B. Giám sát tối cao.
- C. Quản lý mọi mặt đời sống.
- D. Lập hiến, lập pháp.

Câu 21. Hội đồng nhân dân là

- A. cơ quan lãnh đạo ở địa phương.
- B. cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.
- C. cơ quan hành chính ở địa phương.
- D. cơ quan giám sát ở địa phương.

Câu 22. Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Chủ tịch Nước
- B. Bí thư Đoàn Thanh Niên.
- C. Tổng bí thư.
- D. Chủ tịch Đảng.

Câu 23. Nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức và hoạt động theo

- A. Hiến pháp và ý chí người đứng đầu.
- B. thông lệ quốc tế
- C. Hiến pháp và pháp luật.
- D. ý chí và nguyện vọng của Đảng.

Câu 24. Một trong những nguyên tắc trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là nguyên tắc

- A. dân chủ và tự do.
- B. tập trung quan liêu.
- C. dân chủ và thói quen.
- D. tập trung dân chủ.

Câu 25. Khởi tố vụ án là hoạt động tư pháp của cơ quan nào dưới đây?

- A. Ủy ban nhân dân.
- B. Viện kiểm sát nhân dân.
- C. Hội đồng nhân dân.
- D. Tòa án nhân dân.

Câu 26. Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Tòa án nhân dân tối cao.
- B. Tòa án nhân dân tỉnh.
- C. Tòa án nhân dân huyện.
- D. Tòa án nhân dân xã

Câu 27. Về mặt tổ chức quyền lực, Hiến pháp 2013 quy định quyền lực nhà nước là thống nhất có sự phân công phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện các quyền

- A. tập trung dân chủ.
- B. tự do dân chủ.
- C. lập pháp, hành pháp và tư pháp.
- D. lập pháp, lập hiến và lập nghiệp.

Câu 28. Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

- A. Ủy ban quốc phòng – an ninh.
- B. Văn phòng Trung ương Đảng.
- C. Ủy ban người Việt Nam ở nước ngoài
- D. Bộ quốc phòng.

Câu 29. Theo quy định của Hiến pháp và pháp luật, trên lĩnh vực chính trị, mọi công dân đều có quyền được

- A. cấp vốn để sản xuất kinh doanh.
- B. chia đều cổ tức cổ phần.
- C. tự do đi lại bất cứ đâu.
- D. tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 30. Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Ủy ban chứng khoán nhà nước.
- B. Ban tổ chức Trung ương.
- C. Ủy ban thường vụ quốc hội.
- D. Ban chấp hành Đoàn.

Câu 1: Cơ quan nào thực hiện quyền lập hiến và quyền lập pháp

- A. Quốc Hội.
- B. Chủ tịch nước.
- C. Chính phủ.
- D. Chủ tịch nước.

Câu 2: Cơ quan quyền lực Nhà nước cao nhất của Nhà nước Việt Nam là

- A. Đảng Cộng sản.
- B. Quốc hội.
- C. Chính phủ.
- D. Mặt trận tổ quốc Việt Nam

Câu 3: Cơ quan có quyền quyết định các vấn đề quan trọng của đất nước là

- A. Quốc hội.
- B. Ủy ban nhân dân.
- C. Đoàn Thanh niên.
- D. Mặt trận tổ quốc.

Câu 4: Quyền làm Hiến pháp bao gồm có sửa đổi, bổ sung Hiến pháp hoặc làm Hiến pháp mới là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Lập hiến.
- B. Lập pháp.
- C. Giám sát.
- D. Dung hòa

Câu 5: Theo quy định của pháp luật, việc Quốc hội tiến hành làm luật, xây dựng luật và ban hành những văn bản áp dụng pháp luật là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Lập hiến.
- B. Lập pháp.
- C. Giám sát.
- D. Dung hòa

Câu 6: Quốc hội là cơ quan có quyền thông qua sửa đổi bổ sung Hiến Pháp, thông qua, sửa đổi, bổ sung các luật là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Lập hiến, lập pháp.
- B. Giám sát tối cao.
- C. Quyết định vấn đề quan trọng.
- D. Quản lý mọi mặt đời sống.

Câu 7: Quốc hội quyết định những chính sách cơ bản về đối nội và đối ngoại là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Giám sát tối cao.
- B. Ban hành và sửa đổi luật.
- C. Quyết định các vấn đề quan trọng.
- D. Quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 8: Theo quy định của pháp luật, Quốc hội quyết định nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của đất nước; xây dựng, củng cố và phát triển bộ máy nhà nước là thể hiện chức năng nào dưới đây của Quốc hội?

- A. Giám sát tối cao.
- B. Ban hành và sửa đổi luật.
- C. Quyết định các vấn đề quan trọng.
- D. Quản lý nhà nước và xã hội.

Câu 9: Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Bí thư Đoàn Thanh Niên.
- B. Tổng bí thư.
- C. Chủ tịch Đảng.
- D. Chủ tịch Nước

Câu 10: Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Ban chấp hành Đoàn.
- B. Ủy ban thường vụ quốc hội.
- C. Ủy ban chứng khoán nhà nước.
- D. Ban tổ chức Trung ương.

Câu 11: Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Chính phủ.
- B. Tổng bí thư.
- C. Chủ tịch Đảng.
- D. Chủ tịch tỉnh.

Câu 12: Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Tòa án nhân dân tối cao.
- B. Tòa án nhân dân tỉnh.
- C. Tòa án nhân dân huyện.
- D. Tòa án nhân dân xã

Câu 13: Theo quy định của pháp luật, Quốc hội giám sát tối cao việc tuân theo Hiến pháp, luật và nghị quyết của Quốc hội đối với chủ thể nào dưới đây?

- A. Viện Kiểm sát nhân dân tối cao.
- B. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh.
- C. Viện Kiểm sát nhân dân huyện.
- D. Viện Kiểm sát nhân dân xã.

Câu 14: Cơ quan thường trực của Quốc hội là:

- A. Chính phủ
- B. Ủy ban Thường vụ Quốc hội.
- C. Hội đồng nhân dân các cấp.
- D. Ủy ban nhân dân các cấp.

Câu 15: Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ cấu tổ chức của Quốc hội **không** bao gồm chủ thể nào dưới đây?

- A. Ủy ban thường vụ Quốc hội.
- B. Hội đồng Dân tộc.
- C. Ủy ban của quốc hội.
- D. Đại biểu Quốc hội

Câu 16: Theo quy định của Luật Tổ chức Quốc hội, Chủ tịch Quốc hội sẽ đồng thời là

- A. Phó chủ tịch Quốc hội.
- B. Chủ tịch Ủy ban Thường vụ Quốc hội
- C. Chủ tịch nước.
- D. Chủ nhiệm các ủy ban

Câu 17: Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội

- A. Ban tổ chức Trung ương.
- B. Chủ nhiệm văn phòng chính phủ.
- C. Văn phòng Quốc hội.
- D. Đại biểu Quốc hội

Câu 18: Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

- A. Bộ giáo dục và đào tạo.
- B. Văn phòng chính phủ.
- C. Ủy ban văn hóa, giáo dục.
- D. Ủy ban liên hiệp Thanh niên

Câu 19: Theo luật tổ chức Quốc hội thì cơ quan nào dưới đây được gọi là cơ quan các cơ quan chuyên môn của Quốc hội?

- A. Bộ quốc phòng.
- B. Văn phòng Trung ương Đảng.
- C. Ủy ban quốc phòng – an ninh.
- D. Ủy ban người Việt Nam ở nước ngoài

Câu 20: Chủ tịch Quốc hội là người được bầu ra từ các

- A. Đại biểu quốc hội.
- B. Đại hội Đảng.
- C. Địa phương giới thiệu.
- D. Ủy ban của Quốc hội.

Câu 1: Hội đồng nhân dân là

- A. cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương.
- B. cơ quan lãnh đạo ở địa phương.
- C. cơ quan hành chính ở địa phương.
- D. cơ quan giám sát ở địa phương.

Câu 2: Hội đồng nhân dân được thành lập thông qua

- A. bầu cử, ứng cử.
- B. mệnh lệnh cấp trên.
- C. phân bổ quyền lực.
- D. đặc trưng vùng miền.

Câu 3: Hội đồng nhân dân là cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương chịu trách nhiệm trước nhân dân địa phương và

- A. lãnh đạo địa phương.
- B. cơ quan cấp trên.
- C. người đứng đầu địa phương.
- D. đoàn thể ở địa phương

Câu 4: Hội đồng nhân dân địa phương **không** quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

- A. Phát triển kinh tế - xã hội.
- B. Đảm bảo an ninh – trật tự.
- C. Chia tách địa giới hành chính.
- D. Công tác an sinh xã hội.

Câu 5: Hội đồng nhân dân địa phương **không** quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

- A. Giải quyết ô nhiễm môi trường.
- B. Biện pháp bảo vệ môi trường.
- C. Thay đổi thuế bảo vệ môi trường.
- D. Thu phí bảo vệ môi trường.

Câu 6: Hội đồng nhân dân địa phương **không** có thẩm quyền quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

- A. Quản lý địa giới hành chính.
- B. Hướng dẫn thủ tục hành chính.
- C. Điều chỉnh địa giới hành chính.
- D. Giám sát xử phạt hành chính.

Câu 7: HĐND gồm các đại biểu HĐND do ai bầu ra?

- A. Cử tri ở địa phương bầu ra.
- B. Quốc hội bầu ra.
- C. Chính phủ bầu ra.
- D. Viện kiểm sát bầu ra.

Câu 8: Hội đồng nhân dân địa phương **không** có thẩm quyền quyết định vấn đề nào dưới đây của địa phương?

- A. Giám sát tối cao hoạt động của Quốc hội.
- B. Giám sát hoạt động của Ủy ban nhân dân.
- C. Giám sát hoạt động của cơ quan hành chính.
- D. Giám sát vấn đề an sinh xã hội tại địa bàn.

Câu 9: Cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương, đại diện cho ý chí và nguyện vọng của nhân dân là

- A. Hội đồng nhân dân.
- B. Ủy ban nhân dân.
- C. Hội nông dân.
- D. Mặt trận tổ quốc.

Câu 10: Hội đồng nhân dân các cấp là cơ quan

- A. công tác nhà nước ở địa phương.
- B. quyền lực nhà nước ở địa phương
- C. điều hành sản xuất ở địa phương.
- D. quản lý nhà nước ở địa phương.

Câu 11: Cơ quan nào sau đây do nhân dân địa phương trực tiếp bầu ra?

- A. Ủy ban nhân dân
- B. Viện kiểm sát nhân dân
- C. Hội đồng nhân dân
- D. Tòa án nhân dân

Câu 12: Hội đồng nhân dân có chức năng:

- A. Tổ chức việc thi hành Hiến pháp và pháp luật ở địa phương.
- B. Tổ chức thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân.
- C. Quyết định các vấn đề của địa phương do pháp luật quy định.
- D. Thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước cấp trên giao.

Câu 13: Hoạt động nào dưới đây **không** phải là hoạt động của Hội đồng nhân dân?

- A. Hoạt động được đảm bảo bằng các kì họp.
- B. Hoạt động thông qua việc tổ chức sản xuất kinh doanh.
- C. Ban hành các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.
- D. Hoạt động của các Ban và các đại biểu Hội đồng nhân dân.

Câu 14: Hội đồng nhân dân **không** có chức năng nào dưới đây?

- A. Chủ tịch HĐND và phó chủ tịch HĐND và các ủy viên.
- B. Chủ tịch HĐND và các ủy viên.
- C. Chủ tịch HĐND và phó chủ tịch HĐND.
- D. Phó chủ tịch HĐND và các ủy viên.

Câu 30: Cơ quan thực hiện nghị quyết của Hội đồng nhân dân là

- A. Hội đồng nhân dân.
- B. Ủy ban nhân dân.
- C. Đoàn thanh niên.
- D. Thường trực hội đồng nhân dân

Câu 1: Câu trắc nghiệm đúng sai. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai:

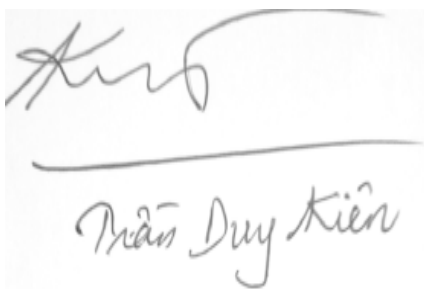
Thủ tướng Chính phủ lãnh đạo, điều hành và chịu trách nhiệm về mọi hoạt động của Chính phủ. Với vai trò là người đứng đầu Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có những quyền hạn: triệu tập, chủ tọa phiên họp Chính phủ; quy định chế độ làm việc của Thủ tướng với các thành viên Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; lãnh đạo công tác của Chính phủ, thành viên của Chính phủ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp; đề nghị hoặc bãi bỏ các Bộ cơ quan ngang Bộ.

- A. Thủ tướng chính phủ là người đứng đầu Chính phủ.
- B. Hoạt động của Thủ tướng chính phủ gắn liền với hoạt động của Chính phủ.
- C. Thủ tướng chính phủ do Chủ tịch Quốc hội giới thiệu để Quốc hội bầu.
- D. Thủ tướng chính phủ phê chuẩn kết quả bầu Chủ tịch ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

Câu hỏi tự luận:

Bài 21,22

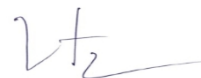
DUYỆT CỦA TỔ CHUYÊN MÔN



Trần Duy Kiên

Ký bởi: TRẦN DUY KIẾN
Thời gian ký: 23/06/2026 22:07:24
Tổ chức xác thực: Viettel-CA RS

NGƯỜI LẬP



NGUYỄN THỊ THU

DUYỆT CỦA LÃNH ĐẠO

LÊ HỮU HẢI